

# **BẢN THÔNG TIN NHỮNG ĐÓNG GÓP MỚI CỦA LUẬN ÁN**

- Họ và tên nghiên cứu sinh: VÕ MINH PHƯƠNG
- Tên đề tài luận án: “Nghiên cứu nồng độ leptin, adiponectin huyết tương và tỷ leptin/adiponectin trên đối tượng thừa cân-béo phì”.
- Chuyên ngành: Nội Tiết Mã số: 62 72 01 45 Khóa: 2010.
- Người hướng dẫn: GS.TS. TRẦN HỮU DÀNG.  
PGS.TS. NGUYỄN THỊ NHẠN
- Cơ sở đào tạo: Trường Đại học Y Dược Huế - Đại học Huế.

## **TÓM TẮT NHỮNG KẾT LUẬN MỚI CỦA LUẬN ÁN**

Qua nghiên cứu trên 137 đối tượng thỏa mãn các tiêu chuẩn được chia thành 2 nhóm:

- Nhóm chứng: 67 người không thừa cân, béo phì.
- Nhóm bệnh: gồm 70 bệnh nhân thừa cân, béo phì.

Chúng tôi đưa ra một số kết luận như sau:

Qua nghiên cứu trên 137 bệnh nhân trong đó có 70 người thừa cân, béo phì và 67 người có thể trọng bình thường, chúng tôi rút ra kết luận sau đây:

### **1. NỒNG ĐỘ LEPTIN, ADIPONECTIN HUYẾT TƯƠNG VÀ TỶ LEPTIN/ADIPONECTIN TRÊN ĐỐI TƯỢNG THỪA CÂN, BÉO PHÌ**

#### **1.1. Nồng độ leptin huyết tương**

- Nồng độ leptin huyết tương tăng dần từ nhóm chứng ( $6,75 \pm 5,17$  ng/ml) đến nhóm thừa cân ( $9,74 \pm 5,76$  ng/ml) và nhóm béo phì ( $10,74 \pm 5,61$ ng/ml) có ý nghĩa thống kê với  $p < 0,05$ .

- Có 29 bệnh nhân thừa cân, béo phì gia tăng nồng độ leptin huyết tương chiếm tỷ lệ 41,40%.

#### **1.2. Nồng độ adiponectin huyết tương**

- Nồng độ adiponectin huyết tương giảm dần từ nhóm chứng ( $9,67 \pm 5,06$  ng/ml) đến nhóm thừa cân ( $7,81 \pm 4,83$  ng/ml) và nhóm béo phì ( $5,87 \pm 4,10$  ng/ml) có ý nghĩa thống kê với  $p < 0,05$ .

- Có 27 bệnh nhân thừa cân, béo phì giảm nồng độ adiponectin huyết tương chiếm tỷ lệ 38,60%.

### **1.3. Tỷ leptin/adiponectin**

- Tỷ leptin/adiponectin tăng dần từ nhóm chứng ( $0,86 \pm 0,77$ ) đến nhóm thừa cân ( $1,58 \pm 1,20$ ) và nhóm béo phì ( $2,53 \pm 1,97$ ) có ý nghĩa thống kê với  $p < 0,05$ .

- Có 33 bệnh nhân thừa cân, béo phì gia tăng tỷ leptin/adiponectin chiếm tỷ lệ 47,10%.

## **2. MỐI LIÊN QUAN GIỮA NỒNG ĐỘ LEPTIN, ADIPONECTIN HUYẾT TƯƠNG VÀ TỶ LEPTIN/ADIPONECTIN VỚI MỘT SỐ YẾU TỐ NGUY CƠ TRÊN ĐỐI TƯỢNG THỪA CÂN, BÉO PHÌ**

### **2.1. Mối liên quan giữa nồng độ leptin huyết tương với một số yếu tố nguy cơ**

- Nồng độ leptin tương quan thuận với BAI, nồng độ insulin, cholesterol, LDL-C huyết tương và HOMA-IR ( $p < 0,01-0,05$ ).

- Nồng độ leptin tương quan nghịch với QUICKI ( $p < 0,05$ ).

### **2.2. Mối liên quan giữa nồng độ adiponectin huyết tương với một số yếu tố nguy cơ**

Nồng độ adiponectin tương quan thuận với VB, VM và BMI ( $p < 0,01-0,05$ ).

### **2.3. Mối liên quan giữa nồng độ leptin huyết tương với một số yếu tố nguy cơ**

- Tỷ leptin/adiponectin tương quan thuận với BMI, nồng độ glucose huyết tương và HOMA-IR ( $p < 0,01$ ).

- Tỷ leptin/adiponectin tương quan nghịch với QUICKI ( $p < 0,01$ ).

### **2.4. Giá trị điểm cắt VB, tỷ VB/VM, BMI**

- VB có điểm cắt 89; diện tích dưới đường cong (AUC) 0,697 dự báo tăng nồng độ leptin với khoảng tin cậy (KTC) 0,576-0,801;  $p < 0,01$ ; độ nhạy 55,17% và độ đặc hiệu 85,37%.

- Tỷ VB/VM có điểm cắt 0,99; AUC = 0,618 dự báo tăng nồng độ leptin với KTC 0,496-0,731;  $p < 0,05$ ; độ nhạy 51,72% và độ đặc hiệu 75,61%.

Người hướng dẫn

Nghiên cứu sinh

GS.TS. TRẦN HỮU DÀNG

VÕ MINH PHƯƠNG

## **BRIEF AND NEW CONCLUSIONS OF THE THESIS**

Thesis title: “RESEARCH ON CONCENTRATIONS OF LEPTIN, ADIPONECTIN IN PLASMA AND RATIO OF LEPTIN/ADIPONECTIN ON OVERWEIGHT-OBESE SUBJECTS”

Specialty: Endocrinology.

Code: 62 72 01 45. Full name: VO MINH PHUONG

Academic Instructors: - Prof. Dr. TRAN HUU DANG

- PhD.Assoc Prof. NGUYEN THI NHAN

University: Hue College of Medicine and Pharmacy

The study comprised 137 subjects divided into two groups:

- The control group was 67 normal people, accounting for 48,9%.
- The experimental group include: 42 overweight people accounted for 30,60% and 28 obese occupied 20,40%. The conclusions of the study are as follows:

### **1. PLASMA LEPTIN, ADIPONECTIN CONCENTRATION AND LEPTIN/ADIPONECTIN RATIO OF OVERWEIGHT-OBESE SUBJECTS**

#### **1.1. Plasma leptin concentration**

- Plasma leptin concentration increased gradually from control group ( $6,75 \pm 5,17$  ng/ml) to overweight group ( $9,74 \pm 5,76$  ng/ml) and obese group ( $10,74 \pm 5,61$  ng/ml). This increase was statistically significant at  $p < 0,05$ .

- There were 29 overweight-obese patients increased plasma leptin concentration accounted for 41,40%.

#### **1.2. Plasma adiponectin concentration**

- Plasma adiponectin concentrations decreased gradually from control group ( $9,67 \pm 5,06$  ng/ml) to overweight group ( $7,81 \pm 4,83$  ng/ml) and obese group ( $5,87 \pm 4,10$  ng/ml). This decrease was statistically significant at  $p < 0,05$ .

- There were 27 overweight-obese patients decreased plasma adiponectin concentration accounted for 38,60%.

#### **1.3. Leptin/adiponectin ratio**

- Leptin/adiponectin ratio increased gradually from control group ( $0,86 \pm 0,77$ ) to overweight group ( $1,58 \pm 1,20$ ) and obese group ( $2,53 \pm 1,97$ ). This increase was statistically significant at  $p < 0,05$ .

- There were 33 overweight-obese patients who had an increase in leptin/adiponectin ratio of 47,10%.

## **2. RELATIONSHIP BETWEEN LEPTIN, ADIPONECTIN CONCENTRATION, LEPTIN / ADIPONECTIN RATIO WITH RISK FACTORS**

### **2.1. Relationship between plasma leptin concentration with risk factors**

- Leptin concentration was positively correlated with BAI, concentrations insulin, cholesterol, plasma LDL-C and HOMA-IR ( $p < 0,01$  to  $0,05$ ).

- Leptin concentration was inversely correlated with QUICKI ( $p < 0,05$ ).

### **2.2. Relationship between plasma adiponectin concentration with risk factors**

Adiponectin concentration was proportional to VB, VM and BMI ( $p < 0,01-0,05$ ).

### **2.3. Relationship between leptin/adiponectin ratio with risk factors**

- Leptin/adiponectin ratio was positively correlated with BMI, plasma glucose concentration and HOMA-IR ( $p < 0,01$ ).

- Leptin/adiponectin ratio was inversely correlated with QUICKI ( $p < 0,01$ ).

### **2.4. Determinate the cutoff points of WC, WC/HC ratio, BMI**

- WC has cutoff point at 89; area under curves (AUC) 0,697 predicted increase in leptin concentration with confidence interval (CI) 0,576-0,801;  $p < 0,01$ ; sensitivity was 55,17% and specificity was 85,37%

- WC/HC ratio has cutoff point at 0,99; AUC = 0,618 predicted increase in leptin concentration with CI 0,496-0,731;  $p < 0,05$ ; sensitivity was 51,72% and specificity was 75,61%.

Academic Instructors

Thesis's author

Prof. Dr. TRAN HUU DANG

VO MINH PHUONG